



Thời gian ký: 13/11/2023 11:10:57

PHỤ LỤC 2

GỢI Ý KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

(Kèm theo Công văn số 2485/SGDDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Sự phân chia số tiết cho các nội dung dạy học của phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí dưới đây là gợi ý chung, các cơ sở giáo dục phổ thông có thể điều chỉnh linh hoạt để phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học và trình độ nhận thức của học sinh ở các cơ sở giáo dục. Đối với bài kiểm tra định kì trên giấy hoặc máy tính thời lượng kiểm tra cho mỗi phân môn Lịch sử và Phân môn Địa lí là 45 phút.

1. PHÂN MÔN LỊCH SỬ

STT	NỘI DUNG
Lớp 6	
Đầu học kì I (Tuần 1 đến tuần 9; 14 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Tại sao cần học lịch sử? (3 tiết) - Thời nguyên thủy (6 tiết) - Xã hội cổ đại (3 tiết).
Cuối học kì I (Tuần 10 đến tuần 18; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Xã hội cổ đại (tiếp) (6 tiết) - Đông Nam Á từ những thế kỉ tiếp giáp Công nguyên đến thế kỉ X (5 tiết).
Đầu học kì II (Tuần 19 đến tuần 27; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Việt Nam từ khoảng thế kỉ VII trước Công nguyên đến đầu thế kỉ X. - Nước Văn Lang, Âu Lạc (5 tiết) - Thời Bắc thuộc và chống Bắc thuộc (từ thế kỉ II trước Công nguyên đến năm 938) (6 tiết)
Cuối học kì II (Tuần 28 đến tuần 35; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Thời Bắc thuộc và chống Bắc thuộc (từ thế kỉ II trước Công nguyên đến năm 938) (6 tiết) - Vương quốc Chăm-pa và vương quốc Phù Nam (5 tiết)
Lớp 7	
Đầu học kì I (Tuần 1 đến tuần 9; 14 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI (7 tiết) - Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (5 tiết)
Cuối học kì I (Tuần 10 đến tuần 18; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX (4 tiết) - Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI (4 tiết) - Chủ đề chung: Đô thị - lịch sử và hiện tại (3 tiết)

Đầu học kì II (Tuần 19 đến tuần 27; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI (11 tiết)
Cuối học kì II (Tuần 28 đến tuần 35; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI (9 tiết) - Vùng đất phía nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI (2 tiết)
Lớp 8	
Đầu học kì I (Tuần 1 đến tuần 9; 14 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Châu Âu và Bắc Mỹ từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII (4 tiết) - Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX (2 tiết) - Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII (6 tiết)
Cuối học kì I (Tuần 10 đến tuần 18; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Việt Nam từ đầu thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII (5 tiết) - Châu Âu và nước Mỹ từ cuối thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XX (6 tiết)
Đầu học kì II (Tuần 19 đến tuần 27; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Sự phát triển của khoa học, kĩ thuật, văn học, nghệ thuật trong các thế kỉ XVIII - XIX (2 tiết) - Châu Á từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX (5 tiết) - Việt Nam từ thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX (4 tiết)
Cuối học kì II (Tuần 28 đến tuần 35; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Việt Nam từ thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX (tiếp) (7 tiết) - Chủ đề chung: văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long (4 tiết)
Lớp 9	
Đầu học kì I (Tuần 1 đến tuần 9; 14 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Thế giới từ năm 1918 đến năm 1945 (6 tiết) - Việt Nam từ năm 1918 đến năm 1945 (6 tiết)
Cuối học kì I (Tuần 10 đến tuần 18; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Thế giới từ năm 1945 đến năm 1991 (11 tiết)

Đầu học kì II (Tuần 19 đến tuần 27; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1991 (11 tiết)
Cuối học kì II (Tuần 28 đến tuần 35; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Thế giới từ năm 1991 đến nay (4 tiết) - Việt Nam từ năm 1991 đến nay (1 tiết) - Cách mạng khoa học kĩ thuật và xu thế toàn cầu hoá (1 tiết) - Chủ đề chung đô thị: Lịch sử và hiện tại (2) (2 tiết). - Chủ đề chung: Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển Đông (3) (3 tiết)

2. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

STT	NỘI DUNG
Lớp 6	
Đầu học kì I (Tuần 1 đến tuần 9; 14 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Tại sao cần học địa lí (1 tiết) - Bản đồ: Phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất (5 tiết) - Trái đất – Hành tinh của hệ Mặt Trời (6 tiết)
Cuối học kì I (Tuần 10 đến tuần 18; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Cấu tạo của Trái Đất. Vỏ Trái Đất (5 tiết) - Khí hậu và biến đổi khí hậu (6 tiết)
Đầu học kì II (Tuần 19 đến tuần 27; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Nước trên Trái Đất (5 tiết) - Đất trên Trái Đất (6 tiết)
Cuối học kì II (Tuần 28 đến tuần 35; 12 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Sinh vật trên Trái Đất (5 tiết) - Con người và thiên nhiên (5 tiết)
Lớp 7	
Đầu học kì I (Tuần 1 đến tuần 9; 14 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Châu Âu (6 tiết) - Châu Á (6 tiết)
Cuối học kì I (Tuần 10 đến tuần 18; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Châu Phi (7 tiết) - Chủ đề chung: Các cuộc đại phát kiến địa lí (4 tiết)
Đầu học kì II (Tuần 19 đến tuần 27; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Châu Mỹ (8 tiết) - Châu Đại Dương (3 tiết)
Cuối học kì II (Tuần 28 đến tuần 35; 12 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Châu Đại Dương (4 tiết) - Châu Nam Cực (6 tiết)

gồm cả ôn tập và kiểm tra)	
Lớp 8	
Đầu học kì I (Tuần 1 đến tuần 9; 14 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam (3 tiết) - Đặc điểm địa hình Việt Nam (6 tiết) - Đặc điểm khoáng sản Việt Nam (3 tiết)
Cuối học kì I (Tuần 10 đến tuần 18; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Đặc điểm khí hậu Việt Nam (6 tiết) - Đặc điểm thủy văn Việt Nam (5 tiết)
Đầu học kì II (Tuần 19 đến tuần 27; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Đặc điểm Thổ nhưỡng Việt Nam (6 tiết) - Đặc điểm sinh vật Việt Nam (5 tiết)
Cuối học kì II (Tuần 28 đến tuần 35; 12 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Biển đảo Việt Nam (5 tiết) - Chủ đề chung: Bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở biển đông (1) (5 tiết)
Lớp 9	
Đầu học kì I (Tuần 1 đến tuần 9; 14 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	- Địa lí dân cư Việt Nam (4 tiết) - Địa lí các ngành kinh tế + <i>Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (4 tiết)</i> + <i>Công nghiệp (4 tiết)</i>
Cuối học kì I (Tuần 10 đến tuần 18; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	+ <i>Dịch vụ (4 tiết)</i> - Sự phân hoá lãnh thổ + <i>Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ (3 tiết)</i> + <i>Vùng Đồng bằng sông Hồng (4 tiết)</i>
Đầu học kì II (Tuần 19 đến tuần 27; 12 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	+ <i>Bắc Trung Bộ (3 tiết)</i> + <i>Duyên hải Nam Trung Bộ (3 tiết)</i> + <i>Vùng Tây Nguyên (4 tiết)</i>
Cuối học kì II (Tuần 28 đến tuần 35; 13 tiết, bao gồm cả ôn tập và kiểm tra)	+ <i>Vùng Đông Nam Bộ (3 tiết)</i> + <i>Vùng Đồng bằng sông Cửu Long (3 tiết)</i> + <i>Chủ đề chung: Văn minh châu thổ Sông Hồng và Sông Cửu Long (2) (3 tiết)</i> + <i>Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển đảo (2 tiết)</i>